

Hiện nay Sáng kiến Vành đai Con đường được thể hiện như phần ứng của Trung Quốc trước một nhu cầu thúc bách cần phải có sự thay đổi, một trật tự lữ Trung Quốc làm trung tâm. Liệu ý niệm về cộng đồng chung vận mệnh có đúng nghĩa với hình thức “thiên hạ - triêu cang”?



Tầm nhìn của Bức Kinh và một phiên bản thế kỷ 21 của Con đường tơ lụa cũ đã được giới thiệu trong hai bài phát biểu của Tập Cận Bình, một bài ở Astana và bài thứ hai ở Jakarta, vào cuối năm 2013. Không phải ngẫu nhiên mà chỉ cách một tháng sau hai bài phát biểu trên, Kazakhstan và Indonesia đã được chọn là địa điểm chính thức bắt đầu ý tưởng “vành đai” trên bộ và “con đường” trên biển, đúng hơn là được lựa chọn như những biểu tượng của sự tiếp cận được tiếp tục bởi của Trung Quốc đến các nước láng giềng lục địa lân cận láng giềng biển. Chỉ nghĩa tưởng tượng rõ ràng cộng hiện diện trong chủ đề Con đường tơ lụa do ban lãnh đạo Trung Quốc lựa chọn cho điểu hiện nay đã trở thành khái niệm chính sách đối ngoại mang tính xác định của kỷ nguyên Tập Cận Bình. Cho tới tháng 3/2015, tất cả các yếu tố chủ chốt cho điểu sự chính thức trở thành “Sáng kiến Vành đai và Con đường” (BRI) và từ đó sự được lập lại trong các bài phát biểu chính thức và công trình truy tìm hình ảnh mà của bộ máy tuyên truyền Trung Quốc, vận đã được trình bày trong các bài phát biểu của Tập Cận Bình vào năm 2013. Các yếu tố này bao gồm tầm nhìn của ông và một loạt địa Á-Âu được liên kết với nhau bởi “5 kết nối” (sự phối hợp chính sách, kết nối cơ sở hạ tầng, thông tin mọi không bị cản trở, hội nhập tài chính và các trao đổi giữa nhân dân với nhân dân), bộ ràng buộc bởi “Tinh thần Con đường tơ lụa”, và nỗ lực xây dựng một “cộng đồng chung vận mệnh”.

Cho đến nay, hầu hết sự chú ý của quốc tế đã tập trung vào “kết nối” thứ hai của Tập Cận Bình – xây dựng cơ sở hạ tầng – và vào việc liệu bất chấp các vận đò kinh tế trong nước đáng kể của chính mình, Bức Kinh sẽ có thể hoàn thành lợi ích đầu tư lớn trong khu vực, trả giá bằng cộng hưởng hơn 1.000 tỷ USD hay không. Hầu như không có sự chú ý nào dành cho các “kết nối” khác và cách thức chúng cùng với nhau bao gồm một tầm nhìn của Trung Quốc và hội nhập khu vực. Quả thực, mạng lưới giao thông vận tải xuyên Á-Âu chủ yếu là biểu hiện vật chất cho kế hoạch của Trung Quốc làm sâu sắc thêm mối quan hệ với các nước láng giềng của nước này ở tất cả các cấp độ và chủ yếu là bước đầu tiên trong việc thiết lập một trật tự khu vực, mà cho tới năm 2049 – kỷ niệm 100 năm thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa - sự hội nhập các nền kinh tế của lục địa Á-Âu và ràng buộc hệ thống chủ yếu của vận tải Trung Quốc.

Mục đích thực sự của BRI mang tính địa chính trị ngang bằng với tính kinh tế và được hỗ trợ bởi một câu chuyện kể mà họ được thêm dặt xung quanh các dự án xây dựng của sáng kiến này. Các yếu tố và việc một trật tự được khôi phục có thể trông như thế nào đã xuất hiện kín đáo trong các khái niệm có liên hệ với BRI, đáng chú ý nhất là “cộng đồng chung vận mệnh” và “tinh thần Con đường tơ lụa”. Dù chúng có thể dường như vô thưởng vô phạt, các khái niệm này đã đem lại những dấu hiệu quan trọng về tầm nhìn của Bức Kinh đối với trật tự khu vực mà BRI có thể đem đến, và những diễn biến của sự phân phối sức mạnh bên trong nó liên các chủ đề mà sự

cai trị cộng đồng Á-Âu tương lai. Câu chuyện kể này đang hình thành, nhưng đây là một thành phần thiết yếu trong tầm nhìn của Trung Quốc về chính họ với tư cách là một nước lớn và vai trò lãnh đạo ngày càng tăng của họ trong khu vực.

Phần thứ nhất của bài viết này miêu tả các cuộc tranh luận trong quá khứ về bản sắc là một nước lớn của Trung Quốc. Phần thứ hai xem xét các nguyên lý của trật tự thế giới mà Trung Quốc ưa thích. Phần cuối giới mã khái niệm “cộng đồng chung văn minh” và cho thấy cách thức BRI đem lại một cái nhìn vào trật tự khu vực tương lai lấy Trung Quốc làm trung tâm.

Độc trị nước lớn của Trung Quốc trong cuộc tranh luận

Kể từ khi thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã chứng minh một sự nhất quán đáng ngạc nhiên đối với các mục tiêu chiến lược họ đặt ra cho đất nước của mình: Ngoài báo vệ chủ quyền quốc gia và sự toàn vẹn lãnh thổ, Tập Cận Bình, giống như tất cả những người tiền nhiệm của ông, nhằm mục đích xây dựng một đất nước vĩ đại và thịnh vượng mà có thể giành lại vị trí thích đáng của họ trên trường quốc tế. Một Trung Quốc trỗi dậy chắc chắn sẽ làm rời lỏng nguyên trạng quốc tế, và ban lãnh đạo Trung Quốc sẽ mong muốn hạn chế các xung đột là hậu quả của những sự thay đổi trong cán cân quyền lực. Giới tinh hoa chính trị và trí thức Trung Quốc đã và đang chuẩn bị cho sự trỗi dậy của đất nước này trong gần 4 thập kỷ, xem xét kỹ lưỡng “sức mạnh dân tộc toàn diện” của nước này và so sánh nó với các nước khác, nghiên cứu vai trò của họ trên thế giới, tranh luận về các triển vọng của họ đối với vai trò lãnh đạo, và cố gắng điểu hòa những xung quanh cái gọi là “bộ y Thucydides”. Như David Shambaugh chỉ ra, điều đáng chú ý là “rất ít, nếu có, các công quốc chủ yếu hoặc tham vọng khác tham gia một sự luận bàn về phần chi phối này”.

Có thể nhận thấy một sự tiến bộ khiêm tốn nhưng đều đặn trong các cuộc tranh luận trí thức về bản sắc và vai trò của một nước lớn của Trung Quốc – từ một nước phát triển nhìn chung là những người, bình tĩnh “quan sát” và “chờ đợi” (Câu niệm chủ chính sách đối ngoại của Tổng Bí thư Bình là “lắng nghe quan sát, giữ vững trận địa, bình tĩnh ứng phó, giữ mình chờ đợi, giới về phòng thủ và quyết không đi đầu”) khi họ thấy rằng cần có vị thế giới bên ngoài, đến một bên tham gia chủ động hơn, đồng nghĩa sự sẵn sàng định hình môi trường khu vực của họ theo những mong muốn của riêng mình. Như Gilbert Rozman nhận xét, Trung Quốc đã lựa chọn bản sắc nước lớn vào những năm 1990, đến cuối thập kỷ lưu ý rằng “trong sự tụt lùi các đại thế trong cuộc truy tìm bản sắc dân tộc [...], khái niệm Trung Quốc là một nước lớn đã giành được một chiến thắng rõ ràng”. Kể từ đó, cuộc hội thoại nội bộ về bản sắc của Trung Quốc đã tiếp tục phát triển. Các cuộc tranh luận đã được biết đến nên minh mẽ trong nhiệm kỳ 5 năm đầu tiên của Hồ Cẩm Đào (2002-2007), một

giai đoạn đã được đánh dấu bởi sự tin tưởng dần tăng lên và chi tiêu hàng đi lên của các quốc gia dân tộc. Sự thối nát công khai đầu tiên của Trung Quốc và ý định của họ để được và thế nước lớn đã xuất hiện vào năm 2003 dưới dạng khu vực “sự trở lại hòa bình”, sớm được thay thế bằng “sự phát triển hòa bình” và sau đó là “thế giới hài hòa”. Cảm giác lo ngại của ban lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCS) và sự mong đợi của họ về vinh quang sắp đến đã rõ ràng khi Bắc Kinh chuyển bước đường cai trị chính trị và văn hóa năm 2008, được công bố bởi hội nghị quốc gia kinh tế và chính trị toàn quốc năm đó. Trong một các nhà phân tích và hoạch định chính sách Trung Quốc, cuộc khủng hoảng này đã phải bày ra những khuyến nghị về thế giới và xã hội của mô hình phát triển phương Tây và đã đem lại một cái nhìn mới về thế giới và xã hội của mô hình phát triển phương Tây và đã đem lại một cái nhìn mới về thế giới và xã hội của mô hình phát triển phương Tây. Với việc trung tâm của lực hấp dẫn toàn cầu đang ngày càng chuyển hướng sang châu Á, khu vực và một thế giới đa cực đang hình thành. Trong thế giới mới này, vai trò và tiếng nói của Trung Quốc chắc chắn sẽ lớn hơn.

Sự thay đổi quyền lực sang châu Á sắp xảy ra đã thúc đẩy giới tinh hoa làm sâu sắc thêm tầm nhìn của họ về việc hiện nay vai trò của Trung Quốc nên là gì và phát triển một chiến lược lớn đi cùng mà sự phù hợp hơn với bối cảnh quốc tế mới – và phục vụ các lợi ích của Trung Quốc. Các lựa chọn cho những ưu tiên chính sách đối ngoại của Trung Quốc, bản chất của quốc gia và chiến lược thích hợp nhất để đạt được một sự chuyển giao quyền lực suôn sẻ đã được thảo luận trong thời gian dài. Nhìn chung, những người đi xuống cách tiếp cận của mình cho thấy, thậm chí trong và thay đổi dần dần đã có xu hướng rút lui khi cuộc tranh luận này tiến triển. Việc Tập Cận Bình lên nắm quyền lãnh đạo hàng đầu đã đánh dấu một sự thay đổi sang một cách tiếp cận chính sách đối ngoại chủ động hơn, theo sau sự quyết đoán mới lên năm 2009-2010. Ban lãnh đạo Trung Quốc sự “cố gắng để được thành tựu” nhằm báo và tất nhiên “các lợi ích cốt lõi” được xác định lợi ích của họ. Những ngày sau khi Tập Cận Bình được chọn để làm Tổng bí thư ĐCS vào tháng 11/2012, ông đã cam kết thế giới “giữa Trung Quốc và sự phục hưng và đổi mới của dân tộc”.

Trong khi sự trở lại của Trung Quốc có thể được đánh giá bằng cách sự đang những thước đo của quốc gia dân tộc bằng vật chất, William Callahan viết rằng phục hưng dân tộc Trung Quốc là một “câu chuyện kể để tìm cách sửa chữa những gì được coi là bất công lịch sử của thế giới và của sự nhọc nhằn dân tộc và đưa Trung Quốc trở lại vị trí thích đáng của họ ở trung tâm của thế giới”, nhìn lại “thế giới hoàng kim của Trung Quốc để quốc gia một khi là quốc gia”. Giữa Trung Quốc của Tập Cận Bình là về “phục hưng” hoặc “tiếp tục lại”, điều có nghĩa là giành lại vị trí là một nước lớn trong quá khứ của Trung Quốc, được tôn lên thành trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của châu Á. BRI đem lại cái gì đúng nhất cho đến nay về việc khu vực này sẽ trông như thế nào một khi tầm nhìn này được hoàn thành, mở ra một cái nhìn vào tầm nhìn dành cho lực đưa Á-Âu, khu vực mà bản đồ kinh tế và chính trị của nó đã được định hình lại theo thế giới quan riêng của Trung Quốc,

trong hình ảnh riêng của họ và phản ánh những đặc trưng đặc biệt của riêng nước này.

Một trật tự Trung Quốc hoàn hảo

Nhà Christopher Ford lưu ý, sự bất mãn của Trung Quốc đối với trật tự thế giới do Mỹ chi phối hiện nay đã là đặc trưng không thay đổi của giới điều chỉnh thế giới trong vài năm. Trước năm 2002, Giang Trạch Dân đã than vãn rằng “trật tự chính trị và kinh tế quốc tế cũ, vận động công và phi lý, vận chuyển được thay đổi một cách căn bản”. Các nhà phân tích Trung Quốc cho rằng cái được gọi là “toàn cầu hóa” chính xác hơn nên được gọi là “phản Tây hóa hoặc Mỹ hóa”, một tiến trình đã cho phép phản Tây chi phối thế giới về mặt chính trị và kinh tế. Các chuẩn mực và quy tắc thông tác phổ biến của trật tự quốc tế hiện tại được coi là chủ yếu phục vụ các lợi ích bá quyền của Mỹ và nhà vạ, “hiện nhiên” là bất công đối với các cường quốc đang trỗi dậy, bao gồm Trung Quốc. Ban lãnh đạo Trung Quốc gần đây đã trở nên lên tiếng hơn về nhu cầu trật tự hiện tại cần phải điều chỉnh và thích nghi với sự phân bố sức mạnh toàn cầu mới, và chủ trương công khai hơn các nguyên lý của họ thông qua hiện tại. Chẳng hạn, Phó Oánh, Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Hội đồng Biện luận nhân dân toàn quốc, trong một vài dịp gần đây đã lặp lại rằng “các khái niệm cũ” mà đã cùng cũ trật tự thế giới do Mỹ lãnh đạo đã không còn thích hợp và điều cần thiết hiện tại là “tuyệt đối duy trì xây dựng một khuôn khổ toàn cầu mới, hoặc chúng ta có thể sẽ dùng thuật ngữ trật tự toàn cầu”. Trong “trật tự tự nhiên của vận vận”, Trung Quốc đi lên về thế nước lên sự “dấn dấn vì lợi ích ra một hệ thống thế giới mới” mà sự phản ánh tốt hơn các lợi ích và giá trị của riêng mình.

“Giấc mơ Trung Quốc về sự phục hưng về đời của dân tộc” của Tập Cận Bình không thể hoàn thành với bản sắc được định hình dựa trên sức mạnh vật chất. Nó cũng đòi hỏi một khía cạnh tinh thần mà sự không đem lại bất kỳ thách thức nào cho sự quần trị của CSTQ và sự không chỉ là một “phản mô hình” đối với hệ thống phản Tây mà sự còn đem lại cho thế giới một mô hình Trung Quốc đặc biệt.

Để đạt được mục đích này, giới tinh hoa trí thức đã xem xét lịch sử dân tộc và vận hóa chính trị và chính trị học truy cập thông tin lý luận hiện tại. Họ đã vạch ra những sự tương đồng giữa các giai đoạn trước đây trong lịch sử Trung Quốc và nền chính trị thế giới được gọi là đã vay mượn từ sự tương đồng trước đó để phát triển các khái niệm mới có thể áp dụng vào sự trỗi dậy thế kỷ 21 của Trung Quốc. Các khái niệm đã được “khai quật và sắp xếp lại” để xây dựng một “khung tham khảo cho

một bên sự Trung Quốc hiện đại” mới, mà hòa trộn các câu chuyện kể lịch sử và các truyền thống để tạo nên tâm trạng mới. Nho giáo mới đã có một sự quay trở lại đáng chú ý và giới tinh hoa tin rằng Trung Quốc có thể sẽ đóng vai trò trung tâm của mình như một cách để “tạo ra bên ngoài” trên khắp châu Á. Chính hiện, trong một phiên họp nghiên cứu của Bộ Chính trị vào tháng 1/2014, Tập Cận Bình đã đòi hỏi rằng “sức quyên rũ của văn hóa Trung Quốc” phải được thể hiện với thế giới và “các giá trị Trung Quốc hiện đại” phải được truyền bá. Tuy nhiên, vấn đề rõ ràng các giá trị này là gì, cũng như cách thức chúng có thể đem lại niềm tin cho những niềm tin và chu kỳ mới chung trên khắp một khu vực đa dạng về văn hóa và chính trị như khu vực mà BRI bao trùm.

Công việc xây dựng văn đang diễn ra, tuy nhiên, bên sự là một nỗ lực của Trung Quốc rõ ràng dựa trên cảm giác chủ nghĩa ngoại lệ mới. Câu chuyện kể chính thức được trình bày lên xung quanh quan điểm rằng vì những đức trưng đức nhất của mình, Trung Quốc sẽ là một nỗ lực hoàn toàn khác và ưu thế hơn về một đạo đức so với các ví dụ lịch sử gần đây của phương Tây. Trung Quốc sẽ không tái tạo mô hình bóc lột và hung hăng của phương Tây, mà cho đến nay đã thể hiện đầy đủ nhu cầu khuyến khích và thiêu đốt của nó. Tính cách truyền giáo của phương Tây, đi tìm cách lan truyền các giá trị và các thể chế của họ, áp đặt chúng bằng vũ lực nếu cần thiết, chắc chắn đã dẫn đến các cuộc chiến tranh và xâm chiếm quân sự. Trái lại, Trung Quốc được các nhà văn và giới tinh hoa chính trị Trung Quốc miêu tả là văn đã tốt đẹp, bác ái và hòa bình. Nay, Tập Cận Bình đã tuyên bố trong bài phát biểu chủ chốt của ông tại văn phòng Liên hợp quốc ở Geneva rằng “Trong hàng thiên niên kỷ, hòa bình đã nằm trong máu của người Trung Quốc chúng tôi và là một phần trong gen di truyền của chúng tôi”. Trung Quốc dựa vào quy tắc đức hạnh và “quyên lực nhân đạo” và ông gọi “hài hòa với những sự khác biệt”, một khái niệm thường được truyền tải trong giọng điệu chính thức là Trung Quốc sẽ lòng rằng lòng đức các nỗ lực khác đi theo “con đường phát triển riêng” của họ.

Hiện nay, các chế độ này được thêm dặt, hầu hết như những thông điệp ngầm, thành câu chuyện kể có liên hệ với BRI. Theo lộ trình do Chính phủ Trung Quốc công bố vào tháng 3/2015, các giá trị “hòa bình, mang lại lợi ích chung và học hỏi lẫn nhau, tính bao dung và cởi mở” là các yếu tố của “tinh thần Con đường tơ lụa” mà đã “được truyền tải thể chế này sang thể chế khác, thúc đẩy sự tiến bộ của nhân văn minh con người và đóng góp lớn cho sự thịnh vượng và phát triển của các nỗ lực theo Con đường tơ lụa”. Một bài xã luận của Tân Hoa xã khẳng định rằng các phiên bản sáng kiến Con đường tơ lụa mới không phải của Trung Quốc, như các dự án của Mỹ và Nhật Bản, “tìm cách chi phối bằng cách thuyết giáo về sự đổi mới và lợi ích các thể chế khác”. Bài xã luận lập luận hiện nay rằng “không giống các tuyến đường biển lớn dẫn đến Thế giới mới do các nhà thám hiểm châu Âu khám phá ra, mà đã thúc đẩy cuộc xâm chiếm và thực dân hóa đẫm máu, Con đường tơ lụa luôn là một

con đường hòa bình”. BRI được truyền tinh thần Con đường tơ lụa, cam kết tôn trọng quyền của tất cả các nước “độc lập lựa chọn các hệ thống xã hội và con đường phát triển của mình”. Nói cách khác, nó bác bỏ sự biến đổi chính trị và sự thúc đẩy dân chủ, coi đây như một nguyên nhân của “các cuộc cách mạng sắc màu” và sự bất ổn chính trị. Trong bài phát biểu khai mạc Hội nghị thượng đỉnh BRI tại Bắc Kinh vào tháng 5/2017, Tập Cận Bình đã cam kết rằng Trung Quốc “không có ý định can thiệp vào các vấn đề nội bộ của các nước khác, truyền bá hệ thống xã hội và mô hình phát triển của riêng chúng tôi, hay áp đặt nguyên vớng của riêng chúng tôi lên các nước khác. Trong việc theo đuổi BRI, chúng tôi sẽ không dùng đòn thế đoan đoạ chính trị lợi thời”. Trung Quốc chủ trương vớng tỏ ra một “gia đình lớn cùng chung sống hài hòa”.

Cộng đồng chung văn minh hay hệ thống “thiên hạ” quay trở lại?

Các tham chiếu đến đến “Con đường tơ lụa hòa bình và thịnh vượng” mà giới lợi ích quá khứ từng từng được đánh bóng lợi nhuận phù hợp với các mục đích hiện tại của Bắc Kinh không phải chỉ là giới thiệu rằng tuởch. Ban lãnh đạo Trung Quốc đã không chủ trương minh một quy mô tâm đáng kể giành lợi vị trí thích đáng là một nước lớn của mình, hệ cộng đồng ngày càng cho thấy hệ số lòng hành động như một “động lực thúc đẩy trong việc xây dựng lợi hệ thống quản lý kinh tế toàn cầu” mà “cần được cải cách và điều chỉnh”. Theo Phó Oánh, BRI là câu trả lợi cho nhu cầu này: BRI sẽ biến đổi “hệ thống quốc tế hiện nay và sẽ giúp nó phát triển dần thành một cấu trúc công bằng hơn và dung nạp hơn”. Chiên lược gia Quân giới phóng nhân dân Trung Quốc và cựu văn ủy ban an ninh quốc gia xuất chúng Tôông Bành Quang Khiêm giới thích rằng sáng kiến này là một nỗ lực nhằm đảo ngược tiến trình phương Tây hóa và thách thức sự chi phối của Mỹ. Theo quan điểm của ông, BRI “không giới hạn bản chất hệ thống chính trị của một nước như thể, không được làm nội bộ bất kỳ ý thức hệ, không tỏ ra các giới bên bè như bé, không thiết lập chủ nghĩa bảo hệ thống mới, không thiết lập những sự phong tỏa kinh tế, không kiểm soát dây cấu sinh kinh tế của các nước khác hay thay đổi hệ thống chính trị của các nước khác”. Trái ngược với triết lý chính trị và kinh tế quốc tế hiện nay, vớng được xác định bằng “sự bất bình đẳng, tính ép buộc và tính độc nhất của nó” và theo đó “ưu thế quân sự, tài chính và ngôn ngữ” được sử dụng cho những mục đích “ích kỷ, trục lợi và vớ lợi”, khái niệm chiến lược “Vành đai và Con đường” “duy trì tinh thần Con đường tơ lụa là cải thiện, khoan dung, nội tất cả các nước, to hay nhỏ, mạnh hay yếu, giàu hay nghèo, đều bình đẳng”. Tôông t, trong một lợi trích từng đổi công khai đổi với các hiệp ước liên minh của Washington, bài phát biểu tại Diễn đàn BRI của Tập Cận Bình đã kêu gọi “một kiểu quan hệ quốc tế mới” dựa trên “những sự hợp tác của đổi tho lợi không đổi đều và của tình hữu nghị thay vì liên minh”.

Cho dù thế nào hay thế nào, việc Trung Quốc bác bỏ mô hình do Mỹ lãnh đạo và những sự bày tỏ và sự bất mãn của họ đối với tính hợp pháp và tính hiệu quả của hệ thống cai trị toàn cầu hiện tại đang ngày càng khó có thể phủ nhận. Những chính xác đi đâu gì nằm vượt ra ngoài nội phê phán này và kiểu trật tự nào Bức Kinh muốn thay xuất hiện thay vì trật tự hiện tại thì còn phức tạp hơn để có thể nắm bắt. Hiện nay BRI được thể hiện như phần ứng của Trung Quốc trước một nhu cầu thúc bách cần phải có sự thay đổi. Do đó, theo dõi các khái niệm liên quan của nó, như ý tưởng một “cộng đồng chung văn minh”, và việc cố gắng hiểu được ý nghĩa sâu xa hơn của chúng có thể đem lại dấu hiệu nào đó về kiểu hệ thống nào ban lãnh đạo Trung Quốc sẽ ứng xử.

Hội Cầm đầu đã sử dụng thuật ngữ cộng đồng chung văn minh trong báo cáo nội hội đồng toàn quốc lần thứ 17 của ông vào năm 2007 để miêu tả mối quan hệ đối tác biệt lập giữa các quốc gia và Đài Loan, ám chỉ rằng hai thực thể chính trị khác nhau có thể có quan hệ đồng đẳng đối đáp bất chấp những sự khác biệt của họ. Lần đầu tiên Tập Cận Bình sử dụng thuật ngữ này là tại Diễn đàn Bắc Ngao tháng 4/2013 khi ông nhận mệnh với các bên tham dự (hầu hết là châu Á) nhu cầu cần phải có sự phát triển chung: “Là các thành viên của cùng một ngôi làng toàn cầu, chúng ta nên nuôi dưỡng cảm giác về cộng đồng chung văn minh, đi theo xu hướng của thời đại, giữ vững hướng đúng đắn, đoàn kết với nhau trong thời điếm khó khăn và đem lại những sự phát triển ở châu Á và phần còn lại của thế giới để được những đỉnh cao mới”. Trong hai năm tiếp theo, Tập Cận Bình đã sử dụng thuật ngữ này hơn 60 lần, bao gồm trong các bài phát biểu chính sách đối ngoại lớn – chẳng hạn, khi công bố Con đường tơ lụa trên biển trước quốc hội Indonesia vào ngày 2/10/2013, và một vài tuần sau trước khán giả trong nước, trong Hội nghị công tác ngoại giao với các nước láng giềng.

Tập Cận Bình cũng đã sử dụng thuật ngữ cộng đồng chung văn minh trong bối cảnh hai sự kiện lớn liên quan đến an ninh: Trong cuộc họp đầu tiên của Ủy ban an ninh quốc gia mới vào tháng 4/2014 và tại Hội nghị thượng đỉnh với phái hợp hành động và các biện pháp xây dựng lòng tin tại châu Á (CICA) vào tháng 5/2014. Tại cuộc họp của Ủy ban an ninh quốc gia, Tập Cận Bình đã nhận mệnh kết nối giữa an ninh quốc gia và sự phát triển kinh tế và không ngừng củng cố an ninh trong và ngoài nước đầu tiên quan trọng đối với Trung Quốc. Ông cũng lưu ý rằng Trung Quốc cần phải “không những chú ý đến an ninh của riêng mình, mà còn tại an ninh chung, tạo ra một cộng đồng chung văn minh, thúc đẩy lợi ích chung và cùng nhau tiến bộ hướng tới mục tiêu an ninh chung”. Một tháng sau, tại Hội nghị thượng đỉnh CICA, Tập Cận Bình đã khẳng định: “Tất cả chúng ta đều sống trong cùng một gia đình châu Á. Với các lợi ích và an ninh của chúng ta gắn bó rất chặt chẽ, chúng ta sẽ cùng nhau học cùng chìm và chúng ta đang ngày càng trở thành một cộng đồng chung văn minh”. Do đó, bối cảnh mà khái niệm này đã được sử dụng đem lại một vài dấu hiệu quan trọng về ý nghĩa của nó. Thế nhất, bối cảnh này mang tính dung

nhập, cho thấy khi nâng các nước hợp tác với nhau bất chấp những sự khác biệt lớn về chính trị xã hội hay văn hóa. Thứ hai, nó áp dụng hiệu quả cho châu Á và các nước láng giềng của Trung Quốc. Thứ ba, khái niệm này có thể thành phần kinh tế lớn an ninh. Các mục tiêu của nó là cộng đồng “sự phát triển chung” lớn “an ninh chung”, phản ánh quan điểm chung của Tập Cận Bình rằng “phát triển là nền tảng của an ninh, và an ninh là một điều kiện để phát triển”.

BRI không có ý định tạo ra một thế giới khu vực, siêu quốc gia mới mà sẽ là thế giới châu Á đang đứng với Liên minh châu Âu. Bức Kinh không thiết lập bất kỳ cơ chế thế giới trung tâm nào hay ban thế giới để định hình và thống trị “cộng đồng chung vận mệnh” này, và không có hiệp ước nào được ký kết. Các nước “Vành đai và Con đường” “không bắt buộc phải chuyển giao chủ quyền của họ hay chấp nhận bất kỳ sự hiện diện quân sự nào”. BRI vượt qua các ranh giới khu vực xuyên thống trị và “xóa bỏ những chia rẽ nhân tạo giữa Trung Đông, Tây Á, Trung Á và Đông Á”. Chính quyền Trung Quốc không định rằng dự án này mang tính cấp bách và dùng nhập và xuất để hoàn thiện được “ngôi trên chuyển tàu tốc hành của sự phát triển của Trung Quốc”. Tuy nhiên, theo hai nhà phân tích Trung Quốc, các quốc gia này, đặc biệt các nước “ít nhiều phụ thuộc vào nền kinh tế của Trung Quốc”, cuối cùng có thể “hình thành một khối” với Trung Quốc và xây dựng một “kiểu liên minh mới, không nhằm chống lại một bên thế giới, nhưng khi phải đối mặt với các mối đe dọa an ninh có thể có tiếng nói chung và phản ứng thống nhất”.

Không có một khuôn khổ thế giới cộng đồng, cộng đồng này giống như một mạng lưới không chính thức. Các nguyên tắc và chuẩn mực mà sẽ điều chỉnh và tạo động lực các tương tác giữa các thành viên của nó không được nêu rõ ràng, ngoài thế giới rằng chúng nên “được cùng xây dựng thông qua tham vận để đáp ứng các lợi ích của tất cả”. Tuy nhiên, không thể không lưu ý rằng Trung Quốc là bên tham gia lớn nhất và quyền lực nhất trong cộng đồng này và đem lại vai trò lãnh đạo: Khi xướng dự án BRI, tự miêu tả mình là nước cung cấp hàng hóa công hào hiệp; đưa xuất một danh sách các lĩnh vực có thể hợp tác để mở rộng sự bao phủ của BRI; và thúc giục các nước khác tham gia. Bức Kinh cũng đem lại những sự khích lệ và vượt trội để đồng ý đồng ý, các dự án cơ sở hạ tầng và các lợi ích kinh tế và an ninh chung cho các thành viên của cộng đồng. Như một học giả Trung Quốc đã giải thích với tác giả vào tháng 12/2016 rằng điều này, hy vọng điều các thành viên ngầm hiểu thì không thách thức các lợi ích cốt lõi của Trung Quốc, chỉ trích thế giới của họ hay can thiệp vào các vận động nội bộ của họ.

Một mô hình tương tác như vậy, dựa trên một giao kèo ngầm giữa một Trung Quốc trung tâm và vận hóa và chính trị là phần cốt lõi và các nước láng giềng châu Á của họ là ngoại vi, mang lại hiệu ứng “cảm giác quen thuộc khó hiểu”. Trên thế giới thế kỷ 19,

chính sách đối ngoại của Trung Quốc đã được thiết lập xung quanh điếu mà nhà Hán học John Fairbank đã mô tả là một hệ thống cộng đồng hay “thiên hạ”. Các hoàng đế sẽ cho phép các nước ngoài thiết lập tiếp xúc thông mại và ngoại giao với Trung Quốc với điếu kiện các sự kiện của các nước này sẽ phải chứng tỏ được lòng thành kính của mình bằng cách dâng cho họ vật cống nạp dưới dạng các món quà như “các sản phẩm địa phương và hàng hóa tiêu dùng quý hiếm”, cũng như những công cụ mang tính biểu tượng như cúi đầu. Bởi vậy, người trẻ vì Trung Quốc sẽ ban tặng các món quà quý giá như vàng và lụa và nhiều “biểu tượng quan trọng cho tính hợp pháp và sẽ chấp nhận cho phép được vào thị trường văn minh lấy Trung Quốc làm trung tâm”. Các nước láng giềng của Trung Quốc đã không chỉ tìm kiếm lợi nhuận kinh tế mà còn sẽ báo về quân sự, hoặc “cam kết đáng tin cậy” một thể thống nhất của Trung Quốc “không làm động quyền lực của mình đối lấy sẽ chấp nhận của họ đối với uy thế văn minh của Trung Quốc”. Mặc dù là một khái niệm gây tranh cãi, hệ thống cộng đồng phần ảnh hưởng tới của một châu Á lấy Trung Quốc làm trung tâm, phần thuộc năng lực vào Trung Quốc không chỉ về văn hóa mà còn về an ninh và thông mại.

Như Thiệu Trung Kiên Long đã lưu ý tại một hội nghị chuyên đề về an ninh quốc tế của trường Đại học Quốc phòng quốc gia, chiến lược “Vành đai và Con đường” “có một tầm giác về hệ thống ‘thiên hạ’”. “Các điểm đánh dấu một số biến đổi hiện đại của hệ thống cộng đồng Trung Quốc cũ”, như Peter Chang mô tả, đã được biết rõ ràng trong Diễn đàn BRI gần đây. Khoảng 30 nhà lãnh đạo thế giới và 1500 đại biểu đã tham dự, một số sẽ sàng ký kết Biên bản ghi nhớ liên quan đến các hàng hóa tiêu dùng như dầu mỏ và khí đốt, nước, đất nông nghiệp, và tiếp cận thị trường. Các đại diện của các tổ chức quốc tế và các nhà lãnh đạo thế giới không cúi đầu những về một biểu tượng, họ đã đưa ra những lợi ích cao ngai và tán thành tầm nhìn BRI của Tập Cận Bình. Thậm chí Fiji đã chấm dứt quan hệ ngoại giao với Đài Loan để thay vào đó thiết lập quan hệ với Bức Kinh. Bởi vậy, Tập Cận Bình không trao cho họ vàng hay lụa, mà những lợi ích đầu tư, các hiệp định thương mại tự do, các khoản vay, các khu công nghiệp, đường sắt, lưới điện, hệ thống thị pháp luật và hợp tác giáo dục nhiều hơn.

Vượt ra ngoài mục đích mang tính biểu tượng là giành lợi vị trí của Trung Quốc tại trung tâm của châu Á, trật tự khu vực mà có thể phát triển như một kết quả của dự án BRI thành công sẽ rất khác với trật tự mà các nền dân chủ tự do đang có. Không giống các nước phương Tây, Trung Quốc không áp dụng bất kỳ điếu kiện nào lên các đại tác của họ: Không đòi hỏi sự minh bạch của chính phủ, các biện pháp chứng tham nhũng hay cam kết đối với “cai trị hiệu quả, tự do kinh tế và đầu tư vào các công dân của mình” để đối lấy đầu tư, sẽ giúp đỡ về kinh tế và hợp tác an ninh. Bằng việc giúp đỡ các nước láng giềng của mình để được tăng cường kinh tế, Trung Quốc sẽ đưa cho họ các biện pháp để tăng cường và báo về sự thống trị của họ. Hợp tác an ninh được tăng cường như BRI cũng sẽ cho phép các nước này có

thông các kế thuật kiểm soát xã hội của họ. Cộng đồng chung văn minh không phải một nhóm các nền dân chủ tương tác với nhau theo một loạt quy tắc và giá trị tự do như cái trẻ hiều qu và báo về nhân quyền. Ý nghĩa của “tính dung nạp” của BRI là các quốc gia với các hệ thống chính trị đều có cùng sự tiếp cận đến với các lợi ích đều và thặng mại của Trung Quốc như bất kể quốc gia nào khác, mà không cần điểu kiện chính trị. Tuy nhiên, duy trì sự đa dạng chính trị và xã hội của lục địa Á-Âu không đồng nghĩa là tất cả các quốc gia đều bình đẳng. Vì quy mô, nền văn minh và sức mạnh cộng và sức mạnh mềm của quốc gia này, Trung Quốc tự thấy mình có vị trí cao nhất trong cộng đồng mà hệ thống mục tiêu tạo ra.

Theo ngôn từ của Samuel Huntington, vai trò mới này là bá quyền khu vực dành cho Trung Quốc được hình dung như một “dấu báo mở rộng của bản sắc văn minh Trung Quốc”. Các chu kỳ mới mà BRI muốn đặt ra được miêu tả tinh thần Con đường tơ lụa được bao bọc trong lớp vỏ các nguyên tắc và yếu tố Nho giáo mới của trí tuệ Trung Quốc truyền thống mà đã được lựa chọn cẩn thận để phù hợp với mục đích rộng lớn hơn là bác bỏ các quyền phổ quát và chu kỳ mới tự do. Thay vì tạo ra nền tảng cho một ý thức hệ mới hoặc một trật tự quốc tế mà sẽ thay thế trật tự hiện tại bằng các thể chế và quy tắc mới, BRI có thể đưa lục địa Á-Âu trở thành một miếng ghép phi tự do chèn vào trật tự toàn cầu. Khu vực này sẽ văn trao đổi thặng mại và tương tác ngoại giao với phần còn lại của thế giới, nhưng tầm ảnh hưởng của các giá trị và chu kỳ mới của phương Tây sẽ bị thu hẹp đáng kể.

Kết luận

Có những lý do để hoài nghi về các triển vọng hệ thống cộng nạp sẽ quay trở lại trong thế giới thế kỷ 21. Ngay dù nếu chế độ Trung Quốc có ý định sẽ đồng BRI để chu kỳ mới cho một trật tự Á-Âu lấy Trung Quốc làm trung tâm trong tương lai, quốc gia này phải thuyết phục các quốc gia khác với tính hợp pháp của tuyên bố quyền lãnh đạo của Trung Quốc. Các giá trị và chu kỳ mới Con đường tơ lụa mà Bắc Kinh đang tạo đồng sẽ phải chứng tỏ được sức hút của chúng đối với các quốc gia đi theo tiềm tàng. Điều được cho là ưu thế để được của mô hình Trung Quốc, mà được giới tinh hoa của quốc gia này tán đồng, có thể không vượt qua được bài kiểm tra là sẽ phần để của các cộng đồng quốc gia khác đối với sự bá quyền của Trung Quốc. Các quốc gia như hơn có thể cộng thế ngày càng khó có thể chấp nhận tầm ảnh hưởng ngày càng tăng của Trung Quốc ngay ngắn của các hệ.

Tuy nhiên, vào thời điểm sẽ phần để ngày càng tăng đối với các tác động tiêu cực của toàn cầu hóa, sẽ là một sai lầm khi bác bỏ lợi ích trích ngày càng gay gắt của

Trung Quốc được truyền qua bộ máy tuyên truyền của nước này để với chế độ tự do mà Mỹ lãnh đạo. Những yêu cầu về toàn cầu hóa công bằng hơn, cân bằng hơn như những gì Tập Cận Bình đã đưa ra trong bài phát biểu tại Davos của ông, có thể không chỉ có tiếng vang trong thế giới các nước đang phát triển mà còn ở các quốc gia công nghiệp tiên tiến, mà các xã hội của họ đang vượt lên với những hậu quả của việc bất bình đẳng quá mức. Bất chấp tính thực tế của chúng, những tham vọng của Trung Quốc thay đổi các chu kỳ và mô hình tương tác ở khu vực láng giềng rộng lớn hơn của họ là có thể. Ban lãnh đạo này đã dành những nguồn lực đáng kể - trí tuệ, ngoại giao, tuyên truyền – để biến chúng trở thành sự thật. Chỉ vì phương Tây chưa hoàn toàn hiểu chúng không đồng nghĩa là chúng không có ý nghĩa, không quan trọng hoặc bị phủ nhận.

Nadège Rolland là nhà nghiên cứu cấp cao về chính trị và an ninh, Cố vấn Nghiên cứu Quốc gia về Châu Á (NBR), Mỹ. Bài viết được đăng trên [The Asan Forum](#).

Trần Quang (gt)